

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215 /QĐ-CĐKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CĐ-ĐTCN

Tổng số sinh viên: 80

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022365202250094	Đỗ Tú Anh	80	Tốt	
2	CDT12022365202250012	Hoàng Đức Anh	80	Tốt	
3	CDT12022365202250014	Ngô Nam Anh	80	Tốt	
4	CDT12022365202250087	Nguyễn Hoàng Anh	80	Tốt	
5	CDT12022365202250006	Nguyễn Quang Anh	80	Tốt	
6	CDT12022365202250039	Hoàng Xuân Bách	80	Tốt	
7	CDT12022365202250038	Lý Hoàng Khải Bách	80	Tốt	
8	CDT12022365202250047	Trần Xuân Bách	80	Tốt	
9	CDT12022365202250035	Dương Tuấn Bảo	80	Tốt	
10	CDT12022365202250072	Nguyễn Như Bảo	80	Tốt	
11	CDT12022365202250036	Nguyễn Văn Bình	80	Tốt	
12	CDT12022365202250049	Vũ Văn Chiến	80	Tốt	
13	CDT12022365202250040	Lại Văn Công	90	Xuất sắc	
14	CDT12022365202250051	Dương Văn Duy	80	Tốt	
15	CDT12022365202250013	Nguyễn Văn Duy	80	Tốt	
16	CDT12022365202250088	Bùi Thế Dương	89	Tốt	
17	CDT12022365202250092	Tạ Như Dương	80	Tốt	
18	CDT12022365202250056	Đỗ Xuân Đạt	80	Tốt	
19	CDT12022365202250080	Lộc Minh Đạt	80	Tốt	
20	CDT12022365202250055	Nguyễn Ngọc Đạt	80	Tốt	
21	CDT12022365202250069	Vũ Tiến Đạt	80	Tốt	
22	CDT12022365202250022	Triệu Thế Diệp	80	Tốt	
23	CDT12022365202250089	Nguyễn Thành Đồng	80	Tốt	
24	CDT12022365202250005	Lưu Ngọc Hải	80	Tốt	
25	CDT12022365202250033	Phạm Xuân Hào	80	Tốt	
26	CDT12022365202250062	Nguyễn Minh Hiền	80	Tốt	
27	CDT12022365202250063	Nguyễn Minh Hiện	80	Tốt	
28	CDT12022365202250008	Nguyễn Văn Hiếu	80	Tốt	
29	CDT12022365202250071	Nguyễn Bùi Hoàng	80	Tốt	
30	CDT12022365202250066	Nguyễn Việt Hoàng	80	Tốt	
31	CDT12022365202250065	Nguyễn Văn Hồng	80	Tốt	
32	CDT12022365202250023	Nguyễn Văn Hợp	80	Tốt	
33	CDT12022365202250091	Nguyễn Thành Huế	80	Tốt	
34	CDT12022365202250046	Bùi Thế Hưng	80	Tốt	
35	CDT12022365202250004	Nguyễn Quốc Khánh	80	Tốt	
36	CDT12022365202250041	Trần Quốc Khánh	92	Xuất sắc	
37	CDT12022365202250015	Triệu Quốc Khánh	85	Tốt	
38	CDT12022365202250070	Trương Quốc Khánh	80	Tốt	
39	CDT12022365202250057	Lương Bình Khiêm	90	Xuất sắc	
40	CDT12022365202250073	Dương Thế Khoa	80	Tốt	
41	CDT12022365202250043	Nguyễn Quyền Linh	80	Tốt	
42	CDT12022365202250064	Tạ Quang Lý	80	Tốt	
43	CDT12022365202250042	Lưu Văn Mạnh	80	Tốt	
44	CDT12022365202250024	Nguyễn Tiến Mạnh	80	Tốt	
45	CDT12022365202250021	Trần Văn Minh	80	Tốt	
46	CDT12022365202250081	Đặng Văn Nam	80	Tốt	

48	CDT12022365202050038	Lưu Văn	Nam	80	Tốt	
49	CDT12022365202250026	Nguyễn Văn	Ngọc	80	Tốt	
50	CDT12022365202250060	Phạm Hồng	Phú	80	Tốt	
51	CDT12022365202250077	Trần Văn	Quang	90	Xuất sắc	
52	CDT12022365202250068	Nguyễn Mạnh	Quyết	80	Tốt	
53	CDT12022365202250037	Nguyễn Văn	Son	80	Tốt	
54	CDT12022365202250011	Lương Sơn	Thạch	80	Tốt	
55	CDT12022365202250002	Dương Văn	Thao	80	Tốt	
56	CDT12022365202250010	Nguyễn Thanh	Thào	90	Xuất sắc	
57	CDT12022365202250044	Dương Quang	Thăng	80	Tốt	
58	CDT12022365202250019	Nguyễn Văn	Thắng	90	Xuất sắc	
59	CDT12022365202250067	Nguyễn Xuân	Thắng	80	Tốt	
60	CDT12022365202250028	Lê Văn	Thuyền	80	Tốt	
61	CDT12022365202250001	Nguyễn Văn	Tiến	92	Xuất sắc	
62	CDT12022365202250082	Phạm Trần	Tiến	80	Tốt	
63	CDT12022365202250085	Hoàng Doãn	Tiếp	80	Tốt	
64	CDT12022365202250029	Ân Văn	Toàn	80	Tốt	
65	CDT12022365202250086	Đinh Kiều	Trang	90	Xuất sắc	
66	CDT12022365202250020	Nguyễn Quốc	Triệu	80	Tốt	
67	CDT12022365202250027	Lương Đức	Trịnh	80	Tốt	
68	CDT12022365202250031	Nguyễn Xuân	Trường	80	Tốt	
69	CDT12022365202250007	Dương Văn	Tú	80	Tốt	
70	CDT12022365202250093	Trần Minh	Tuân	80	Tốt	
71	CDT12022365202250083	Hoàng Anh	Tuấn	80	Tốt	
72	CDT12022365202250025	Hoàng Văn	Tuyên	80	Tốt	
73	CDT12022365202250075	Dương Hữu	Tuyên	90	Xuất sắc	
74	CDT12022365103030179	Triệu Phúc	Văn	80	Tốt	
75	CDT12022365202250003	Dương Đức	Việt	80	Tốt	
76	CDT12022365202250058	Đàm Quốc	Việt	80	Tốt	
77	CDT12022365202250009	Hoàng Văn	Việt	80	Tốt	
78	CDT12022365202250016	Nguyễn Anh	Vũ	80	Tốt	
79	CDT12022365202250017	Nguyễn Tuấn	Vũ	80	Tốt	
80	CDT12022365202250054	Lý Văn	Vươn	90	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	10	12.5%
Tốt	70	87.5%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

ST số: 80

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG CTHSSV



ThS. Trần Minh Trường



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CĐ-ĐIỆN LẠNH

Tổng số sinh viên: 68

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022364802010049	Bùi Nguyễn Trường An	82	Tốt	
2	CDT12022365202050037	Nguyễn Tuấn Anh	65	Trung bình	
3	CDT12022365202050011	Trần Tuấn Anh	83	Tốt	
4	CDT12022365202050080	Triệu Phúc Cảnh	85	Tốt	
5	CDT12022365202050025	Dương Văn Chiến	82	Tốt	
6	CDT12022365202050096	Nguyễn Minh Chiến	90	Xuất sắc	
7	CDT12022365202050063	Phạm Văn Chiến	76	Khá	
8	CDT12022365202050014	Nguyễn Đức Chung	90	Xuất sắc	
9	CDT12022365202050089	Lưu Sỹ Chức	75	Khá	
10	CDT12022365202050051	Trần Thanh Duy	84	Tốt	
11	CDT12022365202050091	Lộc Văn Dương	80	Tốt	
12	CDT12022365202050087	Phạm Văn Dương	84	Tốt	
13	CDT12022365202050093	Phan Huỳnh Đại	73	Khá	
14	CDT12022365202050075	Nông Thành Đàm	84	Tốt	
15	CDT12022365202050027	Trần Khắc Điệp	84	Tốt	
16	CDT12022365202050061	Lương Văn Đức	80	Tốt	
17	CDT12022365202050053	Nguyễn Văn Đức	84	Tốt	
18	CDT12022365202050076	Đặng Văn Giang	80	Tốt	
19	CDT12022365202050045	Tạ Quang Hiệp	80	Tốt	
20	CDT12022365202050008	Bùi La Hiếu	75	Khá	
21	CDT12022365202050071	Đặng Duy Hiếu	76	Khá	
22	CDT12022365202050039	Lưu Văn Hiếu	84	Tốt	
23	CDT12022365202050030	Trần Minh Hiếu	80	Tốt	
24	CDT12022365202050094	Mã Thiêm Hiệu	78	Khá	
25	CDT12022365202050033	Nguyễn Huy Hoàng	83	Tốt	
26	CDT12022365202050034	Dương Quang Huy	80	Tốt	
27	CDT12022365202050069	Nguyễn Quang Huy	82	Tốt	
28	CDT12022365202050082	Nguyễn Quang Huy	73	Khá	
29	CDT12022365202050047	Nguyễn Quang Khải	80	Tốt	
30	CDT12022365202050021	Vi Xuân Khải	84	Tốt	
31	CDT12022365202050007	Hoàng Ngọc Khanh	84	Tốt	
32	CDT12022365202050070	Hoàng Trung Kiên	74	Khá	
33	CDT12022365202050098	Trịnh Văn Kiên	58	Trung bình	
34	CDT12022365202050074	Nguyễn Ngọc Linh	76	Khá	
35	CDT12022365202050042	Trần Bảo Long	78	Khá	
36	CDT12022365202050004	Nguyễn Sĩ Luyến	75	Khá	
37	CDT12022365202050068	Đào Văn Lý	90	Xuất sắc	
38	CDT12022365202050081	Triệu Văn Lý	84	Tốt	
39	CDT12022365202050020	Nguyễn Văn Mạnh	82	Tốt	
40	CDT12022365202050044	Tạ Văn Mạnh	80	Tốt	
		Âu Hoàng Nam	75	Khá	

42	CDT12022365202050019	Dương Hoài	Nam	80	Tốt	
43	CDT12022365202050073	Nguyễn Mạnh	Năng	80	Tốt	
44	CDT12022365202050041	Đình Hữu	Phi	80	Tốt	
45	CDT12022365202050067	Dương Đình	Phước	80	Tốt	
46	CDT12022365202050046	Hoàng Minh	Quang	78	Khá	
47	CDT12022365202050016	Nông Đình	Quý	84	Tốt	
48	CDT12022365202050054	Nguyễn Hồng	Son	80	Tốt	
49	CDT12022365202050024	Triệu Thế	Tài	84	Tốt	
50	CDT12022365202050031	Trương Như	Tân	80	Tốt	
51	CDT12022365202050057	Hoàng Văn	Thành	84	Tốt	
52	CDT12022365202050003	Đỗ Văn	Thắng	82	Tốt	
53	CDT12022365202050072	Ma Chương	Thắng	84	Tốt	
54	CDT12022365202050029	Phạm Quyết	Thắng	84	Tốt	
55	CDT12022365202050023	Tạ Quang	Thắng	90	Xuất sắc	
56	CDT12022365202050015	Vi Văn	Thìn	83	Tốt	
57	CDT12022365202050056	Hoàng Văn	Thoại	84	Tốt	
58	CDT12022365202050018	Lưu Văn	Toàn	85	Tốt	
59	CDT12022365202050086	Đình Văn	Toán	72	Khá	
60	CDT12022364802010050	Nông Văn	Toán	84	Tốt	
61	CDT12022365202050084	Nguyễn Mạnh	Tráng	85	Tốt	
62	CDT12022365202050055	Vương Quốc	Trọng	80	Tốt	
63	CDT12022365202050065	Nghiêm Xuân	Trường	84	Tốt	
64	CDT12022365202050012	Hoàng Đức	Việt	81	Tốt	
65	CDT12022365202050079	Nguyễn Văn	Việt	83	Tốt	
66	CDT12022365202050043	Trần Trọng	Vinh	82	Tốt	
67	CDT12022365202270114	Nguyễn Minh	Vũ	65	Trung bình	
68	CDT12022365202050028	Nguyễn Tuấn	Vũ	90	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	5	7.35%
Tốt	46	67.65%
Khá	14	20.59%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	3	4.41%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

St số: 68

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CD-ĐIỆN ĐTA

Tổng số sinh viên: 77

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022365103030015	Đào Ngọc An	80	Tốt	
2	CDT12022365103030175	Trần Trường An	90	Xuất sắc	
3	CDT12022365103030035	Dương Văn Việt	90	Xuất sắc	
4	CDT12022365103030162	Lê Tuấn Anh	80	Tốt	
5	CDT12022365103030014	Nghiêm Việt Anh	80	Tốt	
6	CDT12022365103030121	Nguyễn Tuấn Anh	80	Tốt	
7	CDT12022365103030128	Dương Văn Chiến	90	Xuất sắc	
8	CDT12022364802010012	Nguyễn Văn Chiến	80	Tốt	
9	CDT12022365103030129	Nguyễn Xuân Chính	80	Tốt	
10	CDT12022365103030043	Nguyễn Văn Công	80	Tốt	
11	CDT12022365103030009	Trần Văn Cương	80	Tốt	
12	CDT12022365103030041	Đỗ Trọng Doanh	90	Xuất sắc	
13	CDT12022365103030137	Bùi Anh Dũng	90	Xuất sắc	
14	CDT12022365103030134	Hà Văn Duy	90	Xuất sắc	
15	CDT12022365103030027	Bàn Văn Dương	80	Tốt	
16	CDT12022365103030155	Đồng Thị Thùy Dương	90	Xuất sắc	
17	CDT12022365103030178	Lê Đăng Dương	80	Tốt	
18	CDT12022364802010047	Nguyễn Bình Dương	80	Tốt	
19	CDT12022365103030026	Nguyễn Thế Đạt	80	Tốt	
20	CDT12022365103030059	Ma Khánh Đoàn	80	Tốt	
21	CDT12022365103030099	Trần Văn Đoàn	80	Tốt	
22	CDT12022365103030023	Hà Văn Đức	80	Tốt	
23	CDT12022365103030037	Lý Anh Đức	80	Tốt	
24	CDT12022365103030005	Quyền Đình Đức	80	Tốt	
25	CDT12022365103030199	Dương Minh Giang	90	Xuất sắc	
26	CDT12022365103030164	Hoàng Thanh Hà	90	Xuất sắc	
27	CDT12022365103030054	Đào Thanh Hải	90	Xuất sắc	
28	CDT12022365103030047	Nguyễn Thị Hậu	90	Xuất sắc	
29	CDT12022365103030120	Ma Doãn Hiền	80	Tốt	
30	CDT12022365103030007	Dương Trung Hiếu	90	Xuất sắc	
31	CDT12022365103030042	Trương Minh Hiếu	90	Xuất sắc	
32	CDT12022365103030200	Đỗ Quang Hiệu	70	Khá	
33	CDT12022365103030030	Tạ Huy Hoàn	90	Xuất sắc	
34	CDT12022364802010037	An Thanh Hoàng	80	Tốt	
35	CDT12022365103030151	Tạ Văn Hồng	80	Tốt	
36	CDT12022365103030048	Đặng Văn Hùng	90	Xuất sắc	
37	CDT12022365103030002	Đồng Quang Huy	80	Tốt	
38	CDT12022365103030021	Lê Thị Hường	90	Xuất sắc	
39	CDT12022362202110026	Nguyễn Thị Thúy Hường	80	Tốt	
40	CDT12022365103030138	Nguyễn Duy Khương	90	Xuất sắc	
41	CDT12022365103030165	Trần Bàn Kiều	90	Xuất sắc	
42	CDT12022365103030003	Tạ Đức Lịch	80	Tốt	
43	CDT12022365103030198	Vi Quang Linh	80	Tốt	

44	CDT12022365202050095	Phương Văn	Liu	90	Xuất sắc	
45	CDT12022365103030181	Nguyễn Thành	Long	80	Tốt	
46	CDT12022365103030177	Lê Văn	Lợi	80	Tốt	
47	CDT12022365103030040	Vi Thành	Luân	80	Tốt	
48	CDT12022365103030131	Nguyễn Ngọc	Mạnh	80	Tốt	
49	CDT12022365103030016	Đặng Thế	Minh	80	Tốt	
50	CDT12022365103030012	Phạm Tuấn	Minh	70	Khá	
51	CDT12022365103030204	Nguyễn Hoài	Nam	90	Xuất sắc	
52	CDT12022365103030154	Nghiêm Thái	Ngọc	90	Xuất sắc	
53	CDT12022365103030032	Trần Thị	Ngọc	90	Xuất sắc	
54	CDT12022365103030055	Nguyễn Việt	Nguyên	80	Tốt	
55	CDT12022365103030203	Đoàn Thị	Nhung	80	Tốt	
56	CDT12022365103030166	Nguyễn Việt	Phú	80	Tốt	
57	CDT12022365103030173	Hoàng Anh	Phương	90	Xuất sắc	
58	CDT12022365103030017	Đỗ Văn	Quân	90	Xuất sắc	
59	CDT12022365202270160	La Lê Việt	Quang	80	Tốt	
60	CDT12022365103030008	Lưu Văn	Sỹ	90	Xuất sắc	
61	CDT12022365103030050	Nguyễn Hồng	Thái	80	Tốt	
62	CDT12022365103030127	Nguyễn Văn	Thái	80	Tốt	
63	CDT12022365103030033	Hoàng Văn	Thanh	80	Tốt	
64	CDT12022365103030046	Nguyễn Văn	Thắng	80	Tốt	
65	CDT12022365103030182	Trần Mạnh	Thắng	90	Xuất sắc	
66	CDT12022365103030149	Chu Văn	Thiên	90	Xuất sắc	
67	CDT12022365103030051	Đào Thu	Thủy	90	Xuất sắc	
68	CDT12022365103030125	Đào Quang	Tiến	80	Tốt	
69	CDT12022365103030150	Trần Văn	Tiến	80	Tốt	
70	CDT12022365103030201	Ma Doãn	Toàn			
71	CDT12022365103030052	Dương Thị	Trà	90	Xuất sắc	
72	CDT12022365103030132	Hoàng Thị Thu	Trang	90	Xuất sắc	
73	CDT12022365103030133	Bùi Quang	Triệu	80	Tốt	
74	CDT12022365103030010	Lý Anh	Tuấn	90	Xuất sắc	
75	CDT12022365103030124	Đỗ Xuân	Tùng	80	Tốt	
76	CDT12022365103030019	Lý Văn	Tùng	80	Tốt	
77	CDT12022365103030034	Nông Văn	Vũ	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	31	40.26%
Tốt	43	55.84%
Khá	2	2.6%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 77

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 18 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CD-ĐIỆN ĐTB

Tổng số sinh viên: 65

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022365103030106	Đoàn Nam Anh	80	Tốt	
2	CDT12022365103030142	Lê Đức Anh	90	Xuất sắc	
3	CDT12022365103030057	Trần Việt Anh	80	Tốt	
4	CDT12022365103030087	Vũ Hải Anh	90	Xuất sắc	
5	CDT12022365103030136	Dương Thế Bách	90	Xuất sắc	
6	CDT12022365103030098	Lương Xuân Bách	80	Tốt	
7	CDT12022365103030189	Trần Xuân Bách	80	Tốt	
8	CDT12022365103030172	Trần Quang Bảo	80	Tốt	
9	CDT12022365103030110	Ngo Văn Công	79	Khá	
10	CDT12022365103030085	Nguyễn Đăng Công	90	Xuất sắc	
11	CDT12022365103030103	Ngô Văn Danh	80	Tốt	
12	CDT12022365103030061	Nguyễn Đại Dũng	90	Xuất sắc	
13	CDT12022365103030144	Chu Đức Duy	80	Tốt	
14	CDT12022365103030143	Vì Đức Duy	80	Tốt	
15	CDT12022365103030060	Vũ Tuấn Đạt	80	Tốt	
16	CDT12022365103030126	Dương Văn Đăng	80	Tốt	
17	CDT12022365103030091	Hà Văn Đăng	80	Tốt	
18	CDT12022365103030093	Trần Minh Đoàn	79	Khá	
19	CDT12022365103030086	Lục Văn Hải	79	Khá	
20	CDT12022365103030065	Nguyễn Mạnh Hải	80	Tốt	
21	CDT12022365103030084	Đinh Văn Hiệp	80	Tốt	
22	CDT12022365103030070	Đào Văn Huân	90	Xuất sắc	
23	CDT12022365103030094	Nguyễn Xuân Hùng	79	Khá	
24	CDT12022365103030075	Nguyễn Quang Huy	80	Tốt	
25	CDT12022365103030171	Nguyễn Quốc Huy	80	Tốt	
26	CDT12022365103030146	Chu Xuân Hữu	80	Tốt	
27	CDT12022365103030062	Phạm Công Hữu	90	Xuất sắc	
28	CDT12022365103030063	Triệu Quang Khánh	90	Xuất sắc	
29	CDT12022365103030074	Nguyễn Văn Kiên	90	Xuất sắc	
30	CDT12022365103030169	Lê Phong Linh	80	Tốt	
31	CDT12022365103030095	Triệu Hữu Linh	90	Xuất sắc	
32	CDT12022365103030156	Vũ Quang Linh	80	Tốt	
33	CDT12022365103030073	Hoàng Kim Long	80	Tốt	
34	CDT12022365103030082	Nguyễn Đình Luân	90	Xuất sắc	
35	CDT12022365103030072	Chu Thế Mạnh	90	Xuất sắc	
36	CDT12022365103030079	Nguyễn Duy Mạnh	90	Xuất sắc	
37	CDT12022365103030170	Khổng Tuấn Minh	80	Tốt	
38	CDT12022365103030108	Nguyễn Công Minh	80	Tốt	
39	CDT12022365103030184	Đặng Xuân Nam	80	Tốt	
40	CDT12022365103030114	Nguyễn Thanh Năng	80	Tốt	
41	CDT12022365103030115	Đào Đình Nhân	90	Xuất sắc	
42	CDT12022365103030076	Trần Ngọc Ninh	80	Tốt	
43	CDT12022365103030119	Hứa Hoàng Phú	80	Tốt	

44	CDT12022365103030105	Dương Minh	Quân	80	Tốt	
45	CDT12022365103030167	Nguyễn Khắc	Quân	90	Xuất sắc	
46	CDT12022365103030141	Vương Minh	Quân	80	Tốt	
47	CDT12022365103030092	Đỗ Xuân	Sang	80	Tốt	
48	CDT12022365103030116	Nguyễn Tiến	Sĩ	90	Xuất sắc	
49	CDT12022365103030111	Lương Khánh	Sơn	90	Xuất sắc	
50	CDT12022365103030102	Nguyễn Hoàng	Sơn	90	Xuất sắc	
51	CDT12022365103030081	Trần Văn	Sơn	80	Tốt	
52	CDT12022365103030067	Vương Văn	Sơn	90	Xuất sắc	
53	CDT12022365103030066	Đặng Văn	Tâm	90	Xuất sắc	
54	CDT12022365103030078	Trần Văn	Thanh	80	Tốt	
55	CDT12022365202050001	Đặng Văn	Thành	90	Xuất sắc	
56	CDT12022365103030077	Nguyễn Văn	Thắng	90	Xuất sắc	
57	CDT12022365103030056	Tạ Quang	Tinh	90	Xuất sắc	
58	CDT12022365103030135	Nguyễn Văn	Toàn	90	Xuất sắc	
59	CDT12022365103030064	Trần Xuân	Trường	90	Xuất sắc	
60	CDT12022365103030145	Phạm Ngọc	Tú	80	Tốt	
61	CDT12022365103030196	Mông Thanh	Tùng	70	Khá	
62	CDT12022365103030101	Nguyễn Đức	Việt	90	Xuất sắc	
63	CDT12022365103030107	Lương Văn	Vũ	80	Tốt	
64	CDT12022365103030088	Nguyễn Xuân	Vũ	80	Tốt	
65	CDT12022365202050002	Nguyễn Văn	Xuân	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	26	40%
Tốt	34	52.31%
Khá	5	7.69%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 65

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CD-ĐCN A

Tổng số sinh viên: 68

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022365202270101	Dương Tuấn Anh	85	Tốt	
2	CDT12022365202270128	Lê Đức Anh	88	Tốt	
3	CDT12022355202270003	Vũ Tuấn Anh	80	Tốt	
4	CDT12022365202270022	Lê Đình Chiến	83	Tốt	
5	CDT12022365202270041	Nguyễn Quang Chiến	85	Tốt	
6	CDT12022365202270043	Trần Quang Chung	85	Tốt	
7	CDT12022365202270042	Lê Đức Cường	82	Tốt	
8	CDT12022365202270009	Phạm Văn Cường	80	Tốt	
9	CDT12022365202270018	Nguyễn Mạnh Dũng	69	Trung bình	
10	CDT12022365202270027	Nguyễn Việt Dũng	69	Trung bình	
11	CDT12022365202270015	Phạm Văn Duy	80	Tốt	
12	CDT12022365202270013	Trần Quang Đại	79	Khá	
13	CDT12022365202270014	Nguyễn Quang Đàm	84	Tốt	
14	CDT12022365202270089	Ngô Tiến Đạt	79	Khá	
15	CDT12022365202270045	Nguyễn Thế Đạt	76	Khá	
16	CDT12022365202270141	Dương Minh Hải	80	Tốt	
17	CDT12022355202270002	Dương Tuấn Hiệp	65	Trung bình	
18	CDT12022365202270163	Lưu Việt Hiệp	81	Tốt	
19	CDT12022365202270037	Nguyễn Quang Hiệp	83	Tốt	
20	CDT12022365202270100	Phạm Hoàng Hiệp	82	Tốt	
21	CDT12022365202270038	Đặng Minh Hiếu	80	Tốt	
22	CDT12022365202270017	Hoàng Đức Hiếu	86	Tốt	
23	CDT12022365202270066	Dương Trung Hoàng	84	Tốt	
24	CDT12022365202270020	Đặng Huy Hoàng	90	Xuất sắc	
25	CDT12022365202270026	Lưu Huy Hoàng	80	Tốt	
26	CDT12022365202270077	Nguyễn Bá Huân	92	Xuất sắc	
27	CDT12022365202270044	Lưu Văn Huân	69	Trung bình	
28	CDT12022365202270174	Nguyễn Mạnh Hùng	81	Tốt	
29	CDT12022365202270137	Hoàng Hải Huy	83	Tốt	
30	CDT12022365202270075	Nguyễn Đức Huy	80	Tốt	
31	CDT12022365202270025	Phạm Hữu Huy	90	Xuất sắc	
32	CDT12022365202270166	Nguyễn Văn Khang	69	Trung bình	
33	CDT12022365202270103	Khuông Chí Khiêm	90	Xuất sắc	
34	CDT12022365202270011	Đặng Văn Khởi	90	Xuất sắc	
35	CDT12022363404040008	Nguyễn Văn Khuê	65	Trung bình	
36	CDT12022365202270078	Diệp Trung Kiên	90	Xuất sắc	
37	CDT12022365202270006	Nguyễn Trung Kiên	90	Xuất sắc	
38	CDT12022365202270142	Lương Văn Linh	65	Trung bình	
39	CDT12022365202270028	Phùng Quang Linh	91	Xuất sắc	
40	CDT12022365202270154	Hoàng Văn Lương	80	Tốt	
41	CDT12022365202270008	Nguyễn Văn Minh	88	Tốt	
42	CDT12022365202270036	Lê Xuân Nam	80	Tốt	
43	CDT12022365202270040	Lý Văn Nam	98	Xuất sắc	

44	CDT12022365202270177	Nguyễn Phương	Nam	59	Trung bình	
45	CDT12022365202270029	Nguyễn Đức	Phong	83	Tốt	
46	CDT12022365202270168	Lý Văn	Quang	80	Tốt	
47	CDT12022365202270004	Ma Doãn	Quý	84	Tốt	
48	CDT12022365202270176	Đặng Văn	Quyển	80	Tốt	
49	CDT12022365202270055	Phạm Văn	Quyển	81	Tốt	
50	CDT12022365202270030	Đỗ Văn	Quyết	88	Tốt	
51	CDT12022365202270088	Nguyễn Tiến	Quyết	90	Xuất sắc	
52	CDT12022365202270032	Nguyễn Đức	Tài	81	Tốt	
53	CDT12022365202270122	Phan Át	Tam	82	Tốt	
54	CDT12022365202270023	Nguyễn Thành	Tân	79	Khá	
55	CDT12022365202270019	Hoàng Văn	Tập	76	Khá	
56	CDT12022365202270104	Nguyễn Quốc	Thái	88	Tốt	
57	CDT12022365202270005	Nông Đại	Thao	87	Tốt	
58	CDT12022365202270107	Lý Quang	Thắng	82	Tốt	
59	CDT12022365202270074	Trần Văn	Thoan	83	Tốt	
60	CDT12022365202270087	Nguyễn Việt	Toàn	80	Tốt	
61	CDT12022365202270116	Ngô Minh	Trí	65	Trung bình	
62	CDT12022365202270010	Diệp Đình	Trung	85	Tốt	
63	CDT12022365202270135	Nguyễn Xuân	Tú	80	Tốt	
64	CDT12022365202270110	Trần Văn	Tú	90	Xuất sắc	
65	CDT12022365202270109	Dương Văn	Tuấn	83	Tốt	
66	CDT12022365202270115	Lường Đức	Tuyên	82	Tốt	
67	CDT12022365202270016	Dương Đình	Văn	80	Tốt	
68	CDT12022365202270039	Long Hồng	Vỹ	83	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	11	16.18%
Tốt	43	63.24%
Khá	5	7.35%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	9	13.24%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 68

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024

NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 25 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CD-ĐCN B

Tổng số sinh viên: 68

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022365202270096	Dương Quang	Anh	82	Tốt	
2	CDT12022365103030152	Nguyễn Phúc	Anh	79	Khá	
3	CDT12022365202270049	Nguyễn Công	Bằng	81	Tốt	
4	CDT12022365202270136	Ngọc Văn	Chiến	81	Tốt	
5	CDT12022365202270058	Ma Văn	Công	82	Tốt	
6	CDT12022365202270126	Lâm Mạnh	Cường	72	Khá	
7	CDT12022365202270143	Nguyễn Vĩ	Cường	85	Tốt	
8	CDT12022365202270064	Lý Minh	Dậu	80	Tốt	
9	CDT12022365202270127	Phạm Văn	Dũng	69	Trung bình	
10	CDT12022365202270173	Lê Công	Dương	82	Tốt	
11	CDT12022365202270147	Diệp Tiến	Đạt	84	Tốt	
12	CDT12022365202270149	Dương Văn	Đạt	80	Tốt	
13	CDT12022365202270090	Đào Quang	Đạt	80	Tốt	
14	CDT12022365202270111	Vũ Thành	Đạt	83	Tốt	
15	CDT12022365202270106	Dương Minh	Hải	80	Tốt	
16	CDT12022365202270080	Dương Văn	Hải	85	Tốt	
17	CDT12022365202270070	Nguyễn Văn	Hải	81	Tốt	
18	CDT12022365202270071	Dương Văn	Hành	90	Xuất sắc	
19	CDT12022365202270093	Đào Minh	Hiếu	80	Tốt	
20	CDT12022365202270150	Đồng Minh	Hoàn	79	Khá	
21	CDT12022365202270007	Dương Văn	Hoàng	82	Tốt	
22	CDT12022365202270113	Trần Huy	Hoàng	80	Tốt	
23	CDT12022365202270067	Lê Văn	Hương	69	Trung bình	
24	CDT12022365202270117	Nguyễn Ngọc	Khải	82	Tốt	
25	CDT12022365202270062	Phạm Duy	Khánh	85	Tốt	
26	CDT12022365202270094	Phạm Quang	Khánh	90	Xuất sắc	
27	CDT12022365202270156	Hoàng Minh	Khôi	79	Khá	
28	CDT12022365202270161	Nguyễn Thành	Long	80	Tốt	
29	CDT12022365202270060	Đặng Văn	Mãi	85	Tốt	
30	CDT12022365202270134	Phan Tuấn	Mạnh	90	Xuất sắc	
31	CDT12022365202270073	Từ Văn	Mạnh	81	Tốt	
32	CDT12022365202270124	Dương Thế	Nam	79	Khá	
33	CDT12022365202270175	Đặng Văn	Nam	80	Tốt	
34	CDT12022365202270047	Lý Trọng	Nghĩa	80	Tốt	
35	CDT12022365202270144	Hoàng Văn	Nghiêm	69	Trung bình	
36	CDT12022365202270123	Dương Văn	Ngọc	85	Tốt	
37	CDT12022365202270031	Dương Văn	Quân	88	Tốt	
38	CDT12022365202270024	Ngô Văn	Quân	87	Tốt	
39	CDT12022365202270092	Nguyễn Đình	Quân	79	Khá	
40	CDT12022365202270068	Phan Văn	Quân	76	Khá	
41	CDT12022365202270155	Hoàng Vệ	Quốc	90	Xuất sắc	
42	CDT12022365202270061	Nguyễn Văn	Sĩ	90	Xuất sắc	
43	CDT12022365202270081	Ấn Văn	Sóng	79	Khá	
44	CDT12022365202270119	Dương Tuấn	Tài	69	Trung bình	
45	CDT12022365202270146	Đoàn Văn	Tâm	79	Khá	
46	CDT12022365202270076	Diệp Quốc	Tân	88	Tốt	
47	CDT12022365202270133	Dương Văn	Thành	69	Trung bình	
48	CDT12022365202270086	Nguyễn Văn	Thiện	59	Trung bình	
49	CDT12022365202270050	Dương Văn	Tiến	82	Tốt	
50	CDT12022365202270054	Hoàng Đình	Tiến	83	Tốt	
51	CDT12022365202270056	Hoàng Việt	Tiến	85	Tốt	
52	CDT12022365202270153	Ngô Văn	Toàn	52	Trung bình	
53	CDT12022365202270158	Nguyễn Minh	Trung	81	Tốt	
54	CDT12022365202270053	Nguyễn Thành	Trung	85	Tốt	
55	CDT12022365202270021	Nguyễn Văn	Trung	80	Tốt	
56	CDT12022365202270112	Hoàng Quốc	Trường	89	Tốt	
57	CDT12022365202270130	Lý Duy	Trường	85	Tốt	
58	CDT12022365202270169	Phạm Minh	Tú	81	Tốt	

59	CDT12022365202270102	Đào Anh	Tuần	83	Tốt	
60	CDT12022365202270095	Nguyễn Văn	Tuần	98	Xuất sắc	
61	CDT12022365202270170	Trần Anh	Tuần	79	Khá	
62	CDT12022365202270048	Nguyễn Thanh	Tùng	89	Tốt	
63	CDT12022365202270151	Nguyễn Xuân	Tùng	82	Tốt	
64	CDT12022365202270057	Lưu Chí	Vĩ	85	Tốt	
65	CDT12022365202270105	Lâm Văn	Vũ	90	Xuất sắc	
66	CDT12022365202270072	Nguyễn Ngọc	Vũ	88	Tốt	
67	CDT12022365202270131	Trịnh Long	Vũ	80	Tốt	
68	CDT12022365202270125	Tạ Văn	Vương	90	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	8	11.76%
Tốt	43	63.24%
Khá	10	14.71%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	7	10.29%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 68

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG CTHSSV



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024

NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CĐ-TIN

Tổng số sinh viên: 71

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022364802010084	Hoàng Vũ Bình An	90	Xuất sắc	
2	CDT12022365202270098	Đặng Tú Anh	85	Tốt	
3	CDT12022364802010078	Nguyễn Quang Anh	82	Tốt	
4	CDT12022364802010076	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	90	Xuất sắc	
5	CDT12022364802010077	Ma Khánh Bình	82	Tốt	
6	CDT12022364802010030	Tạ Văn Bình	85	Tốt	
7	CDT12022364802010021	Hạc Thông Chiến	80	Tốt	
8	CDT12022364802010007	Ninh Tân Cương	81	Tốt	
9	CDT12022364802010053	Bùi Việt Cường	81	Tốt	
10	CDT12022364802010008	Nguyễn Thị Dung	95	Xuất sắc	
11	CDT12022364802010035	Nguyễn Thùy Dung	94	Xuất sắc	
12	CDT12022364802010010	Dương Quang Đại	80	Tốt	
13	CDT12022364802010006	Đỗ Đức Đàm	92	Xuất sắc	
14	CDT12022364802010046	Lục Văn Đoàn	95	Xuất sắc	
15	CDT12022364802010027	Ngô Xuân Đức	82	Tốt	
16	CDT12022364802010055	Ôn Trường Giang	80	Tốt	
17	CDT12022364802010097	Lưu Thị Bích Hạnh	94	Xuất sắc	
18	CDT12022364802010001	Phùng Công Hào	92	Xuất sắc	
19	CDT12022364802010095	Hoàng Thị Hằng	93	Xuất sắc	
20	CDT12022364802010062	Đỗ Thị Thúy Hiền	96	Xuất sắc	
21	CDT12022364802010009	Nguyễn Văn Hiệp	80	Tốt	
22	CDT12022364802010066	Dương Xuân Hiếu	93	Xuất sắc	
23	CDT12022364802010038	Nguyễn Thị Hoài	96	Xuất sắc	
24	CDT12022364802010020	Nguyễn Mạnh Hoàng	81	Tốt	
25	CDT12022364802010094	Nguyễn Việt Hoàng	80	Tốt	
26	CDT12022364802010014	Trần Việt Hoàng	91	Xuất sắc	
27	CDT12022364802010052	Phương Văn Hùng	86	Tốt	
28	CDT12022364802010065	Đặng Quang Huy	92	Xuất sắc	
29	CDT12022364802010054	Nguyễn Quang Huy	92	Xuất sắc	
30	CDT12022364802010073	Nguyễn Quang Huy	94	Xuất sắc	
31	CDT12022364802010057	Dương Thị Huyền	87	Tốt	
32	CDT12022364802010082	Lâm Thị Hường	94	Xuất sắc	
33	CDT12022364802010016	Đặng Quốc Khánh	90	Xuất sắc	
34	CDT12022364802010034	Dương Văn Kiên	91	Xuất sắc	
35	CDT12022364802010017	Ma Tiến Kiên	96	Xuất sắc	
36	CDT12022364802010072	Hoàng Thảo Lan	91	Xuất sắc	
37	CDT12022364802010074	Nguyễn Thị Lan	94	Xuất sắc	
38	CDT12022364802010086	Vi Văn Lâm	96	Xuất sắc	
39	CDT12022364802010071	Dương Thị Ngọc Linh	92	Xuất sắc	
40	CDT12022364802010059	Nguyễn Thị Thùy Linh	93	Xuất sắc	
41	CDT12022364802010058	Nguyễn Đức Long	92	Xuất sắc	

42	CDT12022364802010083	Phùng Thế	Lực	91	Xuất sắc	
43	CDT12022364802010081	Hạc Thông	Lương	88	Tốt	
44	CDT12022364802010087	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	92	Xuất sắc	
45	CDT12022364802010022	Nguyễn Thị	Mai	92	Xuất sắc	
46	CDT12022364802010089	Hoàng Công	Minh	88	Tốt	
47	CDT12022364802010101	Nguyễn Huy	Minh	88	Tốt	
48	CDT12022364802010031	Trịnh Thị	Nguyệt	95	Xuất sắc	
49	CDT12022364802010039	Nguyễn Thị	Nhi	95	Xuất sắc	
50	CDT12022364802010036	Bé Thị Hồng	Nhung	91	Xuất sắc	
51	CDT12022364802010028	Đặng Thị Kim	Oanh	95	Xuất sắc	
52	CDT12022364802010040	Bùi Nguyên	Phong	84	Tốt	
53	CDT12022364802010060	Dương Văn	Phong	93	Xuất sắc	
54	CDT12022364802010056	Ma Trung	Tài	84	Tốt	
55	CDT12022364802010019	Nguyễn Văn	Tài	87	Tốt	
56	CDT12022364802010045	Hoàng Văn	Thảo	95	Xuất sắc	
57	CDT12022364802010011	Đặng Anh	Thắng	90	Xuất sắc	
58	CDT12022364802010075	Phạm Danh	Thế	82	Tốt	
59	CDT12022364802010048	Vũ Mạnh	Thế	91	Xuất sắc	
60	CDT12022364802010005	Vũ Quang	Thiện	92	Xuất sắc	
61	CDT12022364802010004	Trương Thị	Thu	95	Xuất sắc	
62	CDT12022364802010043	Lục Thị Thu	Trang	96	Xuất sắc	
63	CDT12022364802010067	Ma Thị Huyền	Trang	90	Xuất sắc	
64	CDT12022364802010068	Triệu Hoàng	Trịnh	88	Tốt	
65	CDT12022364802010003	Đinh Văn	Trung	96	Xuất sắc	
66	CDT12022364802010091	Phùng Thế	Tùng	92	Xuất sắc	
67	CDT12022364802010102	Trương Huy	Tùng	86	Tốt	
68	CDT12022364802010070	Hoàng Hữu	Tuyên	87	Tốt	
69	CDT12022364802010044	Phạm Văn	Tuyên	90	Xuất sắc	
70	CDT12022364802010090	Nguyễn Văn	Tường	88	Tốt	
71	CDT12022364802010023	Nguyễn Thị Thảo	Vân	93	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	45	63.38%
Tốt	26	36.62%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 71

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV

NGƯỜI TỔNG HỢP



ThS. Trần Minh Trường



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CD-Ô TÔ A

Tổng số sinh viên: 56

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022365102160117	Bùi Công An	82	Tốt	
2	CDT12022365102160029	Nguyễn Phương Anh	90	Xuất sắc	
3	CDT12022365102160099	Phan Tuấn Anh	81	Tốt	
4	CDT12022365102160156	Đỗ Văn Cương	75	Khá	
5	CDT12022365102160105	Nguyễn Văn Dũng	81	Tốt	
6	CDT12022365102160009	Nguyễn Lê Dương	80	Tốt	
7	CDT12022365102160001	Dương Đình Đạt	85	Tốt	
8	CDT12022365102160101	Nguyễn Tuấn Đạt	80	Tốt	
9	CDT12022365202050060	Vũ Văn Đô	80	Tốt	
10	CDT12022365102160027	Nguyễn Tiến Đức	80	Tốt	
11	CDT12022365102160006	Hà Thanh Hải	78	Khá	
12	CDT12022365102160016	Hoàng Đình Hải	82	Tốt	
13	CDT12022365102160007	Hoàng Văn Hiếu	81	Tốt	
14	CDT12022365102160028	Đỗ Xuân Hòa	84	Tốt	
15	CDT12022365102160034	Lê Công Hoàn	80	Tốt	
16	CDT12022365102160127	Đỗ Minh Hùng	80	Tốt	
17	CDT12022365102160116	Nguyễn Văn Huy	93	Xuất sắc	
18	CDT12022365102160005	Ma Văn Hường	92	Xuất sắc	
19	CDT12022365102160022	Triệu Duy Khiêm	92	Xuất sắc	
20	CDT12022365102160043	Hà Thành Kiêm	83	Tốt	
21	CDT12022365102160041	Nguyễn Trung Kiên	80	Tốt	
22	CDT12022365102160110	Đỗ Văn Mạnh	81	Tốt	
23	CDT12022365102160002	Nguyễn Đức Mạnh	80	Tốt	
24	CDT12022365102160014	Lê Hoài Nam	82	Tốt	
25	CDT12022365102160003	Hoàng Đình Nghiêm	94	Xuất sắc	
26	CDT12022365102160008	Hoàng Minh Ngọc	84	Tốt	
27	CDT12022365102160017	Phạm Trung Nguyên	91	Xuất sắc	
28	CDT12022365102160020	Hoàng Chung Phong	82	Tốt	
29	CDT12022365102160111	Vũ Đình Phong	83	Tốt	
30	CDT12022365102160103	A Hồng Phúc	82	Tốt	
31	CDT12022365102160042	Trần Minh Phước	82	Tốt	
32	CDT12022365102160100	Đặng Minh Quang	93	Xuất sắc	
33	CDT12022365102160054	Nguyễn Minh Quý	80	Tốt	
34	CDT12022365202050017	Lưu Sỹ Quỳnh	80	Tốt	
35	CDT12022365102160013	Nông Văn Sáng	82	Tốt	
36	CDT12022365102160044	Hứa Quang Sự	80	Tốt	
37	CDT12022365102160107	Nguyễn Đình Sự	80	Tốt	
38	CDT12022365102160090	Dương Văn Tài	80	Tốt	
39	CDT12022365102160018	Nguyễn Ngọc Thái	81	Tốt	
40	CDT12022365102160019	Phạm Văn Thái	81	Tốt	
41	CDT12022365102160010	Trần Đức Thanh	80	Tốt	

42	CDT12022365102160097	Nguyễn Tiến	Thành	92	Xuất sắc	
43	CDT12022365102160126	Vũ Thành	Thắng	80	Tốt	
44	CDT12022365102160114	Ngọc Văn	Thiên	80	Tốt	
45	CDT12022365102160144	Hoàng Đức	Thiện	81	Tốt	
46	CDT12022365102160104	Lưu Tiến	Thịnh	92	Xuất sắc	
47	CDT12022365102160023	Trần Văn	Thường	93	Xuất sắc	
48	CDT12022365102160012	Lương Văn	Toàn	83	Tốt	
49	CDT12022365102160001	Ngô Quốc	Toàn	93	Xuất sắc	
50	CDT12022365102160106	Trần Văn	Toán	92	Xuất sắc	
51	CDT12022365102160039	Dương Quốc	Tráng	85	Tốt	
52	CDT12022365102160021	Ma Đình	Trình	82	Tốt	
53	CDT12022365102160015	Nguyễn Văn	Tuân	80	Tốt	
54	CDT12022365102160031	Lê Văn	Tuấn	81	Tốt	
55	CDT12022365102160024	Ngô Anh	Tuấn	82	Tốt	
56	CDT12022365102160030	Bùi Nguyễn	Việt	90	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	13	23.21%
Tốt	41	73.21%
Khá	2	3.57%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 56

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CD-Ô TÔ B

Tổng số sinh viên: 59

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022365102160056	Nguyễn Đức An	82	Tốt	
2	CDT12022365102160079	Nguyễn Công Anh	90	Xuất sắc	
3	CDT12022365102160035	Nguyễn Hoàng Anh	80	Tốt	
4	CDT12022365102160045	Quế Đức Anh	82	Tốt	
5	CDT12022365202050090	Nguyễn Hữu Bắc	75	Khá	
6	CDT12022365102160078	Nguyễn Văn Bình	78	Khá	
7	CDT12022365102160069	Vũ Văn Chiêu	85	Tốt	
8	CDT12022365102160083	Phạm Xuân Chinh	85	Tốt	
9	CDT12022365102160115	Nguyễn Văn Chung	85	Tốt	
10	CDT12022365102160112	Lưu Văn Chùng	90	Xuất sắc	
11	CDT12022365102160074	Lê Chí Công	80	Tốt	
12	CDT12022365102160136	Bàn Tiến Cường	83	Tốt	
13	CDT12022365102160095	Nguyễn Đình Doanh	75	Khá	
14	CDT12022365102160125	Mai Tiến Dũng	80	Tốt	
15	CDT12022365102160075	Nguyễn Thành Đạt	82	Tốt	
16	CDT12022365102160062	Vũ Tiến Đạt	82	Tốt	
17	CDT12022365102160145	Bàn Dương Hải Đăng	88	Tốt	
18	CDT12022365102160085	Trần Văn Đoàn	90	Xuất sắc	
19	CDT12022365102160131	Hoàng Xuân Hà	84	Tốt	
20	CDT12022365102160151	Triệu Văn Hải	82	Tốt	
21	CDT12022365102160109	Ma Khắc Hiệp	82	Tốt	
22	CDT12022365102160129	Thân Trọng Hòa	85	Tốt	
23	CDT12022365102160140	Nguyễn Huy Hoàng	85	Tốt	
24	CDT12022365102160053	Hoàng Đức Huy	88	Tốt	
25	CDT12022365102160119	Lương Văn Huy	70	Khá	
26	CDT12022365102160157	Triệu Quang Khải	80	Tốt	
27	CDT12022365102160149	Lý Đăng Khoa	78	Khá	
28	CDT12022365102160098	Đào Duy Khôi	78	Khá	
29	CDT12022365102160080	Nguyễn Văn Linh	85	Tốt	
30	CDT12022365102160048	Vũ Thanh Hoàng Linh	85	Tốt	
31	CDT12022265202270107	Phạm Quang Lượng	70	Khá	
32	CDT12022365102160096	Nguyễn Đình Nam	80	Tốt	
33	CDT12022365102160057	Phan Đức Nam	90	Xuất sắc	
34	CDT12022355102160001	Tường Duy Nam	84	Tốt	
35	CDT12022365102160113	Hán Quang Nghị	85	Tốt	
36	CDT12022365102160141	Hoàng Minh Phong	85	Tốt	
37	CDT12022365102160128	Lê Quang Phong	83	Tốt	
38	CDT12022365102160076	Đoàn Văn Phú	80	Tốt	
39	CDT12022365102160133	Triệu Phúc Phú	83	Tốt	
40	CDT12022365102160143	Dương Đình Phúc	83	Tốt	
41	CDT12022365102160051	Dương Văn Quân	85	Tốt	

42	CDT12022365102160142	Vi Ngọc	Thái	85	Tốt	
43	CDT12022365102160082	Chánh Đức	Thanh	90	Xuất sắc	
44	CDT12022365102160072	Lê Văn	Thảo	75	Khá	
45	CDT12022365102160068	Đào Trần Quốc	Thắng	72	Khá	
46	CDT12022365102160132	Tạ Ngọc	Thiên	80	Tốt	
47	CDT12022365102160153	Trần Văn	Thịnh	85	Tốt	
48	CDT12022365102160122	Nguyễn Quang	Tiến	82	Tốt	
49	CDT12022365102160058	Nguyễn Huy	Toàn	90	Xuất sắc	
50	CDT12022365102160139	Lê Đặng	Trung	85	Tốt	
51	CDT12022365102160067	Dương Văn	Tuân	85	Tốt	
52	CDT12022365102160094	Hoàng Văn	Tuấn	85	Tốt	
53	CDT12022365102160091	Chu Thanh	Tùng	83	Tốt	
54	CDT12022365102160065	Hoàng Văn	Tùng	82	Tốt	
55	CDT12022365102160086	Trần Thanh	Tùng	70	Khá	
56	CDT12022365102160050	Trần Thái	Văn	85	Tốt	
57	CDT12022365102160064	Nguyễn Anh	Vĩ	85	Tốt	
58	CDT12022365102160089	Nguyễn Công	Vinh	85	Tốt	
59	CDT12022365102160066	Dương Văn Anh	Vũ	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	6	10.17%
Tốt	43	72.88%
Khá	10	16.95%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

ST số: 59

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 2/5/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CĐ-QTKD

Tổng số sinh viên: 34

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022363404040001	Vũ Hoàng Anh	60	Trung bình	
2	CDT12022363404040003	Lê Thùy Dương	80	Tốt	
3	CDT12022363404040030	La Anh Đức	60	Trung bình	
4	CDT12022363404040004	Nguyễn Thị Thu Hằng	80	Tốt	
5	CDT12022363404040038	Lê Thị Hiền	70	Khá	
6	CDT12022363404040023	Trần Thị Hiền	75	Khá	
7	CDT12022363404040007	Hoàng Ngọc Hiền	80	Tốt	
8	CDT12022363404040034	Phạm Ngọc Hiếu	80	Tốt	
9	CDT12022363404040006	Vũ Thị Huệ	80	Tốt	
10	CDT12022363404040029	Trần Thị Lan Hương	80	Tốt	
11	CDT12022363404040009	Nguyễn Duy Khương	80	Tốt	
12	CDT12022363404040010	Dương Thị Linh	75	Khá	
13	CDT12022363404040031	Nguyễn Thị Ngọc Linh	90	Xuất sắc	
14	CDT12022363404040011	Nông Thảo Ly	90	Xuất sắc	
15	CDT12022363404040012	Đào Thị Ngọc Mai	70	Khá	
16	CDT12022363404040013	Nguyễn Thị Mai	80	Tốt	
17	CDT12022363404040033	Nguyễn Hoàng Minh	75	Khá	
18	CDT12022363404040005	Lục Thị Hoài My	80	Tốt	
19	CDT12022363404040014	Nguyễn Thị Thảo My	80	Tốt	
20	CDT12022363404040035	Lưu Văn Nam	80	Tốt	
21	CDT12022363404040027	Đào Văn Phúc	80	Tốt	
22	CDT12022363404040015	Lê Thị Phụng	90	Xuất sắc	
23	CDT12022362202110001	Vũ Đức Quang	75	Khá	
24	CDT12022363404040017	Dương Thị Như Quỳnh	90	Xuất sắc	
25	CDT12022363404040022	Nguyễn Diễm Quỳnh	90	Xuất sắc	
26	CDT12022363404040039	Bùi Ngọc Sơn	70	Khá	
27	CDT12022363404040018	Trương Phúc Thanh	80	Tốt	
28	CDT12022363404040020	Vũ Ngọc Thanh	80	Tốt	
29	CDT12022363404040019	Nguyễn Thị Thảo	75	Khá	
30	CDT12022363404040025	Trần Thị Minh Thư	80	Tốt	
31	CDT12022362202110030	Bùi Thị Huyền Trang	75	Khá	
32	CDT12022363404040024	Vì Huyền Trang	80	Tốt	
33	CDT12022363404040032	Hoàng Quốc Trung	90	Xuất sắc	
34	CDT12022363404040021	Ngô Công Vinh	60	Trung bình	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	6	17.65%
Tốt	16	47.06%
Khá	9	26.47%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	3	8.82%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

ST số: 34

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 25 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CD-KT

Tổng số sinh viên: 12

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022363403010012	Đinh Thị Thu Hiền	80	Tốt	
2	CDT12022364802010099	Nguyễn Thị Minh Hiền	60	Trung bình	
3	CDT12022363403010006	Nịnh Thị Huệ	80	Tốt	
4	CDT12022362202110023	Phùng Thị Huyền	90	Xuất sắc	
5	CDT12022362202110024	Đào Thị Thảo My	90	Xuất sắc	
6	CDT12022363403010002	Trần Thị Quỳnh	80	Tốt	
7	CDT12022363403010010	Dương Trọng Tân	60	Trung bình	
8	CDT12022363403010001	Nguyễn Thị Thanh	80	Tốt	
9	CDT12022363403010011	Lê Tuấn Thiện	60	Trung bình	
10	CDT12022363403010005	Nguyễn Hương Trà	75	Khá	
11	CDT12022353403020001	Bùi Thị Thu Trang	60	Trung bình	
12	CDT12022363403010009	Bùi Thị Thu Trang	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	2	16.67%
Tốt	5	41.67%
Khá	1	8.33%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	4	33.33%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 12

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CD - TIẾNG HÀN

Tổng số sinh viên: 37

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022362202110031	Đỗ Ngọc Phương Anh	85	Tốt	
2	CDT12022362202110005	Nguyễn Đức Anh	85	Tốt	
3	CDT12022362202110044	Nguyễn Ngọc Anh	80	Tốt	
4	CDT12022362202110029	Phạm Thị Vân Anh	85	Tốt	
5	CDT12022362202110047	Lê Ngọc Bích	85	Tốt	
6	CDT12022362202110035	Ngô Thị Bích	85	Tốt	
7	CDT12022362202110025	Lý Thị Chúc	85	Tốt	
8	CDT12022362202110012	Mê Thúy Dung	91	Xuất sắc	
9	CDT12022362202110036	Nguyễn Quỳnh Duyên	85	Tốt	
10	CDT12022362202110015	Phạm Tuấn Đồng	85	Tốt	
11	CDT12022362202110028	Vi Văn Giáp	85	Tốt	
12	CDT12022362202110006	Ngô Hoàng Hằng	85	Tốt	
13	CDT12022362202110020	Vũ Thị Hiền	85	Tốt	
14	CDT12022362202110016	Hoàng Thị Hợp	85	Tốt	
15	CDT12022362202110039	Đoàn Thị Huế	85	Tốt	
16	CDT12022362202110046	Hoàng Công Huy	80	Tốt	
17	CDT12022365103030161	Trần Văn Huy	85	Tốt	
18	CDT12022362202110037	Ấu Thị Huyền	85	Tốt	
19	CDT12022362202110004	Dương Thị Huyền	85	Tốt	
20	CDT12022362202110021	Lương Ngọc Huyền	85	Tốt	
21	CDT12022362202110040	Lê Bá Lượng	80	Tốt	
22	CDT12022362202110033	Đào Thị Ban Mai	85	Tốt	
23	CDT12022362202110034	Bùi Hoàng Nam	85	Tốt	
24	CDT12022362202110009	Lục Thị Minh Nguyệt	91	Xuất sắc	
25	CDT12022362202110032	Lê Mai Ái Nhân	85	Tốt	
26	CDT12022362202110014	Hoàng Thị Nhiệm	85	Tốt	
27	CDT12022362202110041	Lý Văn Phong	85	Tốt	
28	CDT12022362202110045	Nguyễn Quốc Quân	80	Tốt	
29	CDT12022362202110019	Triệu Văn Tân	80	Tốt	
30	CDT12022362202110017	Dương Thị Ngọc Thoa	85	Tốt	
31	CDT12022362202110008	Hoàng Thị Thu	85	Tốt	
32	CDT12022362202110018	Công Thị Thúy	85	Tốt	
33	CDT12022362202110022	Nguyễn Thị Thương	85	Tốt	
34	CDT12022362202110007	Vương Thùy Trang	85	Tốt	
35	CDT12022362202110013	Nông Kim Tuyền	85	Tốt	
36	CDT12022362202110010	Đặng Thúy Vân	85	Tốt	
37	CDT12022362202110002	Nguyễn Thị Thu Vân	85	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	2	5.41%
Tốt	35	94.59%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 37

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHONG CTHSSV

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN
Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CD-ĐIỆN ĐTC

Tổng số sinh viên: 29

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022365103030148	Hoàng Thị Bưởi	80	Tốt	
2	CDT12022365103030193	Tổng Văn Cải	80	Tốt	
3	CDT12022365103030083	Nguyễn Văn Doanh	92	Xuất sắc	
4	CDT12022365103030029	Nguyễn Đức Duy	80	Tốt	
5	CDT12022365103030158	Tạ Văn Điệp	80	Tốt	
6	CDT12022365103030104	Hà Phúc Hiện	80	Tốt	
7	CDT12022365103030028	Nguyễn Quang Huy	80	Tốt	
8	CDT12022365103030139	Nguyễn Văn Huỳnh	80	Tốt	
9	CDT12022365103030068	Dương Hoàng Hưng	80	Tốt	
10	CDT12022365103030140	Nguyễn Tùng Lâm	80	Tốt	
11	CDT12022365103030071	Trần Văn Mạnh	50	Trung bình	
12	CDT12022365202250030	Nguyễn Thị Nhung	80	Tốt	
13	CDT12022365103030183	Bạch Duy Phong	80	Tốt	
14	CDT12022365103030022	Vi Văn Phong	80	Tốt	
15	CDT12022365103030001	La Minh Quang	80	Tốt	
16	CDT12022365202250052	Hoàng Mạnh Quân	80	Tốt	
17	CDT12022365103030020	Chung Văn Sang	80	Tốt	
18	CDT12022365103030117	Hoàng Văn Sơn	80	Tốt	
19	CDT12022365103030168	Ngô Trọng Tấn	80	Tốt	
20	CDT12022365103030176	Nguyễn Hà Thái	80	Tốt	
21	CDT12022365103030118	Nguyễn Ngọc Thiện	80	Tốt	
22	CDT12022365103030180	Lương Thị Huyền Trang	90	Xuất sắc	
23	CDT12022365202250032	Nguyễn Thu Trang	80	Tốt	
24	CDT12022365103030174	Mê Quốc Trương	80	Tốt	
25	CDT12022365103030147	Trác Văn Tùng	80	Tốt	
26	CDT12022365103030058	Giáp Văn Tuyển	80	Tốt	
27	CDT12022365103030080	Nguyễn Văn Tuyết	92	Xuất sắc	
28	CDT12022365103030006	Nguyễn Thị Vũ	80	Tốt	
29	CDT12022365103030018	Nguyễn Văn Vũ	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	3	10.34%
Tốt	25	86.21%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	1	3.45%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

St số: 29

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG CTHSSV

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 18 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CĐ-CNKT CƠ KHÍ

Tổng số sinh viên: 39

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022365102010015	Nguyễn Thế Anh	85	Tốt	
2	CDT12022365102010031	Dương Quốc Bảo	95	Xuất sắc	
3	CDT12022365102010039	Ngô Văn Bảo	80	Tốt	
4	CDT12022365102010028	Tô Hữu Bằng	85	Tốt	
5	CDT12022365102010014	Lý Văn Chi	95	Xuất sắc	
6	CDT12022365102010042	Hà Văn Dịu	95	Xuất sắc	
7	CDT12022365102010029	Mai Tiến Dũng	95	Xuất sắc	
8	CDT12022365102010024	Phạm Nguyễn Anh Duy	88	Tốt	
9	CDT12022365102010017	Nguyễn Văn Điệp	80	Tốt	
10	CDT12022365102010032	Trần Minh Đức	88	Tốt	
11	CDT12022365102010019	Đồng Văn Hào	85	Tốt	
12	CDT12022365102010038	Trần Hoàng Hiệu	88	Tốt	
13	CDT12022365102010033	Hoàng Văn Hóa	75	Khá	
14	CDT12022365102010030	Nguyễn Văn Hoàn	95	Xuất sắc	
15	CDT12022365102010021	Nguyễn Hữu Hoàng	88	Tốt	
16	CDT12022365102010047	Nông Đức Hoàng	88	Tốt	
17	CDT12022365102010036	Phan Quang Huy	85	Tốt	
18	CDT12022365102010037	Đỗ Duy Hưng	95	Xuất sắc	
19	CDT12022365102010006	Hà Sỹ Hưng	70	Khá	
20	CDT12022365102010018	Phạm Ngọc Khải	88	Tốt	
21	CDT12022365102010004	Phùng Đức Khải	70	Khá	
22	CDT12022365102010041	Hoàng Văn Khương	75	Khá	
23	CDT12022365102010020	Vũ Văn Lâm	95	Xuất sắc	
24	CDT12022365102010012	Hứa Văn Luận	95	Xuất sắc	
25	CDT12022365102010005	Hoàng Đức Minh	95	Xuất sắc	
26	CDT12022365102010023	Đào Thế Nam	95	Xuất sắc	
27	CDT12022365102010003	Nguyễn Hồng Nam	85	Tốt	
28	CDT12022365102010025	Nguyễn Thành Nam	60	Trung bình	
29	CDT12022365102010010	Nguyễn Duy Ngọ	100	Xuất sắc	
30	CDT12022365102010009	Nguyễn Trọng Phúc	88	Tốt	
31	CDT12022365102010007	Nguyễn Anh Quân	95	Xuất sắc	
32	CDT12022365102010034	Điệp Văn Quyền	100	Xuất sắc	
33	CDT12022365102010013	Sông A Thắng	100	Xuất sắc	
34	CDT12022365102010011	Bé Trường Thiên	95	Xuất sắc	
35	CDT12022365102010046	Đoàn Thái Ngọc Thiện	85	Tốt	
36	CDT12022365102010026	Hoàng Văn Thiệu	90	Xuất sắc	
37	CDT12022365102010027	Ma Ngọc Thuận	88	Tốt	
38	CDT12022365102010002	Nguyễn Thị Thu Thủy	100	Xuất sắc	
39	CDT12022365102010001	Nguyễn Thị Ngọc Tú	100	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	18	46.15%
Tốt	16	41.03%
Khá	4	10.26%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	1	2.56%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

ST số: 39

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215 /QĐ-ĐKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K19CD-ĐTCN/LT

Tổng số sinh viên: 22

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202236520225LT05	Nguyễn Đức Chiến	90	Xuất sắc	
2	CDT1202236520225LT16	Nông Minh Chiến	90	Xuất sắc	
3	CDT1202236520225LT04	Nguyễn Bảo Chung	80	Tốt	
4	CDT1202236520225LT08	Nguyễn Văn Cường	80	Tốt	
5	CDT1202236520225LT02	Trần Văn Dũng	80	Tốt	
6	CDT1202236520225LT07	Đinh Quốc Dương	90	Xuất sắc	
7	CDT1202236520225LT09	Nguyễn Tiến Đại	90	Xuất sắc	
8	CDT1202236520225LT03	Tạ Đức Hải	80	Tốt	
9	CDT1202236520225LT19	Trần Ngọc Hải	80	Tốt	
10	CDT1202236520225LT11	Vũ Hoàng	90	Xuất sắc	
11	CDT1202236520225LT21	Nguyễn Văn Huy	80	Tốt	
12	CDT1202216520225LT52	Đặng Văn Huynh	80	Tốt	
13	CDT1202236520225LT01	Trần Nguyên Khánh	90	Xuất sắc	
14	CDT1202236520225LT17	Hoàng Phương Nguyên	90	Xuất sắc	
15	CDT1202236520225LT20	Lương Văn Thái	80	Tốt	
16	CDT1202236520225LT10	Ngô Văn Thịnh	90	Xuất sắc	
17	CDT1202236520225LT15	Đỗ Đức Thông	90	Xuất sắc	
18	CDT1202236520225LT14	Nguyễn Kỳ Tôn	80	Tốt	
19	CDT1202236520225LT13	Đinh Quốc Tuấn	80	Tốt	
20	CDT1202236520225LT22	Nguyễn Bá Tuyên	80	Tốt	
21	CDT1202236510303LT01	Bùi Quang Vinh	80	Tốt	
22	CDT1202236520225LT06	Hoàng Đại Xuân	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	9	40.91%
Tốt	13	59.09%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 22

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số
Lớp: K19CĐ-ĐCN/LT
Tổng số sinh viên: 19

/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202236520227LT01	Trần Quang Bình	82	Tốt	
2	CDT1202236520227LT10	Nguyễn Tiên Dũng	73	Khá	
3	CDT1202236520227LT14	Trần Hoàng Dũng	83	Tốt	
4	CDT1202236520227LT17	Hoàng Tiên Đan	85	Tốt	
5	CDT1202236520227LT21	Nguyễn Hải Đăng	82	Tốt	
6	CDT1202236520227LT07	Khoảng Sinh Hùng	80	Tốt	
7	CDT1202236520227LT15	Lý Quang Hùng	84	Tốt	
8	CDT1202236520227LT11	Nguyễn Phi Hùng	80	Tốt	
9	CDT1202236520227LT13	Nguyễn Quang Huy	75	Khá	
10	CDT1202236520227LT03	Nguyễn Văn Huy	84	Tốt	
11	CDT1202236520227LT18	Phạm Tiến Khải	65	Trung bình	
12	CDT1202236520227LT04	Trần Đình Khánh	84	Tốt	
13	CDT1202236520227LT12	Tạ Văn Mạnh	80	Tốt	
14	CDT1202236520227LT05	Nguyễn Quang Minh	73	Khá	
15	CDT1202236520227LT20	Ma Văn Nghiệp	90	Xuất sắc	
16	CDT1202236520227LT16	Trần Văn Quý	80	Tốt	
17	CDT1202236520227LT19	Vũ Cao Sơn	84	Tốt	
18	CDT1202236520227LT08	Nguyễn Xuân Trường	80	Tốt	
19	CDT1202236520227LT09	Nguyễn Văn Tùng	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	1	5.26%
Tốt	14	73.68%
Khá	3	15.79%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	1	5.26%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 19

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà